

C. Tính chất tượng hình của thanh trong ngôn ngữ tiếng Việt

Tính chất tượng hình của thanh trong ngôn ngữ tiếng Việt có một sự trùng lặp thú vị. Tôi chưa làm thống kê xác định, nhưng chỉ với một số từ dẫn chứng ví dụ cũng đã cho chúng ta thấy tính quy luật như sau:

1. Những từ chỉ chiều hướng thế nào thì cũng là thanh có cùng chiều hướng đường hình như thế

Ví dụ:

- Chiều hướng phát triển ngang bằng, đều đều là những từ đi đi, lăn lăn, cân, ngang, có cùng hình ảnh của đoạn bình thanh.

- Chiều hướng phát triển đều đều, hơi chậm là những từ dò la, từ từ, lò cò, vừa vừa, thường thường, có cùng hình ảnh của trường bình thanh.

- Chiều hướng phát triển đi lên, càng cao càng phải gắng sức thêm nhiều hơn là những từ tiến, tới, cố, gắng, chóng, với (lên cao) tay lên, có cùng hình ảnh của thượng thanh.

- Chiều hướng phát triển bất ngờ bị vấp phải trở ngại vọt lên, mất thăng bằng rồi từ từ trở lại, như ngã, cãi vã, vã mồ hôi, nhưng đã, có cùng hình ảnh của khứ thanh.

- Chiều hướng phát triển của một vật có tính đàn hồi, rơi xuống gặp một vật cản mà nảy trở lên như những từ nảy trở lên, gãy đàn, đòn bẩy, cục tẩy, tẩy chữ, bẩy lên, nảy ra, sảy gạo, sảy lúa:..., có cùng hình ảnh hồi thanh.

- Chiều hướng phát triển như một vật không đàn hồi, rơi xuống với gia tốc lớn và bất ngờ bị chặn giữ lại một cách đột ngột là những từ rụng, lụp búp, chộp, đập, đập, quật, lịch bịch, chậm chạp, trở ngại, bậy bạ..., những từ này có chung hình ảnh của hạ thanh.

2. Muốn dùng những từ chỉ hành động cần thiết dùng để ngăn chặn, cản trở các chiều hướng phát triển khác nhau như trên, chúng ta lại phải dùng những từ có cùng hình ảnh của thanh theo chiều hướng mà hình ảnh phát triển đã dùng.

Ví dụ:

- Cản trở chiều hướng của đoán thanh là những từ có đoán thanh như ngăn, can, khuyên răn, bênh che...

- Cản trở chiều hướng của trường bình thanh có từ là trường bình thanh như ngừa, đề phòng...

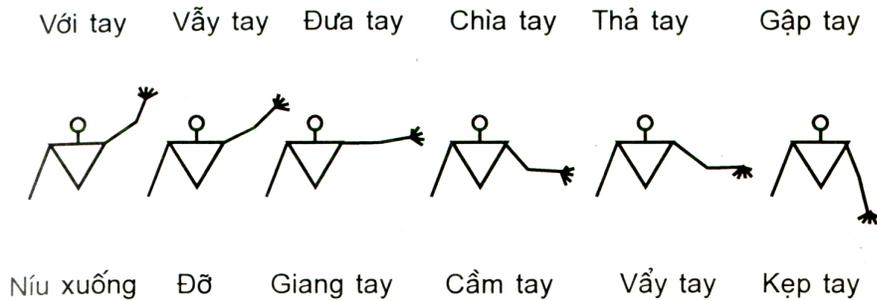
- Cản trở chiều hướng của sự đi lên cao là những từ có thượng thanh như tắc (súng tắc), bắt (cướp bị bắt), trói, cấm đoán...

- Cản trở những sự việc bị trở ngại tạm thời của khứ thanh cũng thường phải dùng những từ có khứ thanh như giữ (giữ vững), đỡ (nâng đỡ), gỡ (tháo gỡ vướng mắc)...

- Ngăn chặn những chiều hướng có tính vướng nẩy như hình ảnh của hồi thanh, thì phải dùng những từ có hồi thanh như cản, trở, đổi, sửa, cỏi, hỏi, chỉ bảo...

- Ngăn ngừa những chiều hướng phát triển của hạ thanh cũng phải dùng từ có hạ thanh như chặn lại, đội lên, bợ lên, cạy lên, buộc tội, phạt...

Hình ảnh cùng chiều hướng của hình dáng cánh tay người ta với các từ có thanh tương ứng như sau (Hình 4-8):



Hình 4-8